TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 06-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: bà Đặng Thị Minh Ngà.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Mạnh Hùng và ông Trần Ngọc Ch;

Thư ký phiên tòa: bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa: ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 222/2022/TLST – HS ngày 16 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST- HS ngày 19/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Trung N**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam;

Sinh ngày: 25/5/1989, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N;

Nơi thường trú: tổ 6, khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng N. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh.Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 12/12. Họ tên bố: Vũ Công N; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L. Vợ là Vũ Thị Cẩm L (đã ly hôn). Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 05/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng N. Có mặt.

** Người chứng kiến:* ông Nguyễn Văn C; sinh năm: 1960; nơi thường trú: tổ 9, S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N. Ông Trần Ch; sinh năm: 1966; nơi thường trú: tổ 9, khu B, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 05/9/2022, tại khu vực tổ 5, khu S, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N, Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang Vũ Trung N

có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: **t**hu trong tay phải của N 01 gói giấy vệ sinh màu trắng bên trong có 01 túi nilon kích thước (1,7x2)cm chứa chất tinh thể màu trắng, N khai là ma túy đá; 01 điện thoại AQUOS màu xanh không lắp sim và 01 điện thoại Iphone màu trắng lắp sim số 0383.167.667.

Tại Bản kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 10/9/2022 của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng N, kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon thu giữ của Vũ Trung N là ma túy, loại Methaphetamine, khối lượng 0,292 gam, hoàn lại 0,24 gam mẫu vật gửi giám định. (bút lục 25).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Vũ Trung N khai nhận: bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2019, ma túy thường sử dụng là ma túy đá, khoảng 9 giờ 30 phút ngày 05/9/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo gọi điện và nhắn tin qua ứng dụng Zalo trên điện thoại AQUOS và dùng điện thoại Iphone, lắp sim 0383.167.667 để liên lạc với số 0386.833.836 của Cường, là bạn của bị cáo hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Cường đồng ý và hẹn bị cáo đến ngõ đối diện nhà nghỉ Hạ Long Xanh, phường C, thành phố C để giao dịch. Bị cáo đến điểm hẹn chờ khoảng 20 phút thì Cường đến. Bị cáo đưa cho Cường 500.000 đồng và Cường đưa lại 01 gói ma túy. Còn 200.000 đồng tiền thừa sau đó Cường đã chuyển trả vào tài khoản Ngân hàng VP Bank của bị cáo. Mua được ma túy, bị cáo đi tìm nơi sử dụng thì bị Công an bắt giữ.

Người chứng kiến là ông Nguyễn Văn C, Trần Ch vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Hồi 10 giờ 00 phút ngày 05/9/2022, tại khu vực thuộc tổ 5 khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N, ông Nguyễn Văn C, Trần Ch đã chứng kiến công an kiểm tra và thu trong tay phải của N 01 gói giấy vệ sinh gói 01 túi Nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, N khai là ma túy đá, N vừa mua mục đích để sử dụng, ngoài ra các ông còn chứng kiến N bị thu giữ 02 chiếc điện thoại di động, 01 chiếc nhãn hiệu Iphone, 01 chiếc nhãn hiệu AQUOS (bút lục 75,78).

Tài liệu có trong hồ sơ ngoài kết luận giám định ma túy, các biên bản lấy lời khai của ông Nguyễn Văn C, ông Trần Ch là người chứng kiến, còn có các tài liệu khác: biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục15,16); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục 18,19); Biên bản xác định địa điểm bị cáo mua ma túy (bút lục 59,60); bản ảnh vật chứng (bút lục 84) các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo về việc ngày 05/9/2022 bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-CP ngày 15/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Vũ Trung N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Trung N từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 05/09/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Trung N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp tài liệu có trong hồ sơ vụ án: kết luận giám định ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng.

Trên cơ sở các chứng cứ trên, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ ngày 05/9/2022, tại tổ 5, khu S, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N, Vũ Trung N có hành vi tàng trữ trái phép 0,292 gam ma túy, loại Methaphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Cẩm Phả bắt quả tang.

Hành vi này của bị cáo Vũ Trung N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, tội danh có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma tuý, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma tuý đối với người sử dụng và biết được sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng vì lối sống không có trách nhiệm với bản thân với xã hội, bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy C xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[5] Về vật chứng: số mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng để liên lạc, để mua ma túy, nên xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo khai số ma túy bị thu giữ là bị cáo mua của C Cơ quan điều tra xác minh Cường lý lịch đầy đủ là Phan Mạnh C (sinh năm 1983, trú tại tổ 3, khu Tân Lập 7, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng N). C không thừa nhận việc bán ma túy cho bị cáo. Số tiền 200.000 đồng, C chuyển khoản cho bị cáo là để trả nợ tiền vay trước đó để tiêu xài cá nhân. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác. Vì vậy, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với C, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, nếu có căn cứ thì xử lý sau, nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Vũ Trung N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

Xử phạt bị cáo Vũ Trung N 13 (mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/9/2022.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ: số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1442/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng N;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động: 01 chiếc nhãn hiệu AQUOS, màu xanh, không có sim, điện thoại đã qua sử dụng; 01 chiếc nhãn hiệu Iphone, màu trắng, màn hình bị nứt vỡ, kèm 01 sim, điện thoại đã qua sử dụng.

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 68/BB-THA ngày 21/12/2022 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Vũ Trung N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Cẩm Phả
- CQ CSĐT Công an TP.Cẩm Phả,
- CQ THA hình sự Công an TP.Cẩm Phả,
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng N,
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Minh Ngà

Thành phần Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Mạnh Hùng – Trần Ngọc Ch Đặng Thị Minh Ngà

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.Cẩm Phả
- CQ CSĐT Công an TP.Cẩm Phả,
- CQ THA hình sự Công an TP.Cẩm Phả,
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng N,
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Minh Ngà

Các thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đặng Thị Minh Ngà

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;

- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả

- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;

- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;

- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;

- Bị cáo,

- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị LinhNgà